

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-PT

Ngày: 23 - 02 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Quân.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thủy và Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 107/2021/HS-PT ngày 28/12/2021 đối với bị cáo Tiêu Văn H, sinh năm 1981. Do có kháng cáo của bị cáo Hải đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2021/HS-ST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Tiêu Văn H, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tiêu Văn H và bà Lê Thị N; vợ: Vũ Thị Phương T; con: Có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người bị hại không kháng cáo:

Anh Nguyễn Đức N, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội; có mặt.

- Bị đơn dân sự không kháng cáo:

Công ty TNHH vận tải V; địa chỉ trụ sở chính: Khu 4, thôn N, xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Hồng H - Giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Đình T - Nhân viên; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo:

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền của ông C là ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1984; Địa chỉ: phố G, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; đều có mặt.

+ Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính N - Chi nhánh Hà Nội; địa chỉ: 60A, N, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội. Người đại diện: ông Nguyễn Minh H - Giám đốc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tiêu Văn H có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp, có giá trị đến ngày 20/9/2024. H lái xe cho Công ty TNHH vận tải V theo Hợp đồng lao động ngày 18/11/2020.

Khoảng 16 giờ ngày 02/12/2020, H điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu ISUZU, loại 14 tấn, BKS 29H - 700.92 đến Công ty Honda - KCN Đồng Văn II, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam lấy xe máy chở về thành phố Nam Định để giao hàng cho các đại lý. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H điều khiển xe ô tô BKS 29H - 700.92 đi đến đường Nguyễn Văn Linh, KCN Đồng Văn I thuộc địa phận phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên gần khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Nguyễn Văn Linh với đường N1 - KCN Đồng Văn I theo hướng KCN Đồng Văn II - QL38. Cùng thời điểm này, anh Nguyễn Đức N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 29Y3 - 599.54 đi trên đường Nguyễn Văn Linh, theo hướng QL38 - KCN Đồng Văn II (ngược chiều với H) đang đi tới với tốc độ nhanh. Cho rằng khoảng cách còn xa và anh N sẽ nhường đường cho mình nên H vẫn bật xin nhan phía bên trái báo hiệu và điều khiển xe ô tô BKS 29H - 700.92 chuyển hướng rẽ trái đi với tốc độ khoảng 7 - 8km/h để đi vào đường N1. Khi xe ô tô BKS 29H - 700.92 do H điều khiển đi sang đến làn đường giữa bên chiều đường QL38 - KCN Đồng Văn II (chiều đường này có 3 làn đường) của đường Nguyễn Văn Linh, thì anh N điều khiển xe mô tô 29Y3 - 599.54 đi đến gần, H đạp phanh cho xe ô tô dừng lại nhưng không kịp nên đầu xe mô tô BKS 29Y3 - 599.54 do anh N điều khiển đã đâm vào góc phía bên phải đầu xe ô tô BKS 29H - 700.92 do H điều khiển, làm xe mô tô bị đổ nghiêng bên phải xuống đường, anh N bị đập đầu, người vào bên phải đầu xe ô tô BKS 29H - 700.92 rồi ngã xuống đường.

Hậu quả: Anh N bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hà Nội - Việt Đức, đến ngày 25/12/2020 thì ra viện, hai phương tiện bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Vụ tai nạn giao thông xảy ra tại nơi giao nhau giữa đường Nguyễn Văn Linh với đường N1 - KCN Đồng Văn I. Đường Nguyễn Văn Linh là đường đôi

có dải phân cách cứng chia thành hai chiều đường xe chạy, chiều đường QL38 - KCN Đồng Văn II được trải nhựa phẳng, thẳng có các vạch sơn nét đứt rộng 0,15m chia thành các làn đường xe chạy, vạch sơn vàng nét đứt rộng 0,15m nằm giữa 2 đầu dải phân cách của khoảng mở có chiều dài 59,2m. Vạch kẻ giới hạn mép đường là vạch nét đứt màu trắng rộng 0,15m, làn đường bên phải rộng 2,85m; làn đường ở giữa rộng 3,65m, làn đường bên trái rộng 6m, lề đường và lề đường an toàn có chiều rộng là 0,4m, phần mở rộng của đường N1 ra đường Nguyễn Văn Linh có chiều rộng là 27m.

Trên hiện trường còn để lại xe mô tô BKS 29Y3 - 599.94; xe ô tô BKS 29H - 700.92, 02 vết cày, 01 mảng vết cày, vùng máu, vùng nhựa vỡ. Điểm mốc của hiện trường được xác định tâm trục cổng gần nhất cổng phụ Công ty cám H. Tất cả các dấu vết được đo vuông góc vào mép gần nhất vạch kẻ giới hạn mép đường bên phải chiều đường QL38 - KCN Đồng Văn II.

Đo từ điểm mốc về phía KCN Đồng Văn II 24,4m là tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 29Y3 - 599.94, xe mô tô bị đổ nghiêng sang phải đầu xe hướng về phía KCN Đồng Văn II đuôi xe hướng về phía QL38, đo từ tâm trục bánh sau xe vào mép vạch sơn là 4,9m, tâm trục bánh sau xe về phía KCN Đồng Văn II 1,25m là tâm trục bánh trước xe, tâm trục bánh trước vào mép vạch sơn là 4,6m. Từ tâm trục bánh trước xe mô tô BKS 29Y3 - 599.94 về phía KCN Đồng Văn II 1,7m là tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô BKS 29H - 700.92. Xe ô tô đổ trên mặt đường đầu xe hướng về phía QL38 chệch vào đường N1, đuôi xe hướng về phía KCN Đồng Văn II. Từ mặt ngoài má lốp bánh trước bên trái xe ô tô vào mép vạch sơn là 3,9m. Tâm trục bánh trước xe ô tô về phía KCN Đồng Văn II 5,5m là tâm trục bánh sau bên trái xe. Từ mặt ngoài má lốp bánh sau ngoài cùng bên trái xe ô tô vào mép vạch sơn là 7,4m. Từ tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô về phía QL38 2,15m là điểm đầu vết cày thứ nhất, có hướng QL38 - KCN Đồng Văn II, KT(0,30x0,04x0,01)m, điểm đầu vết cày vào mép vạch sơn là 5,85m, điểm cuối vết cày vào mép vạch sơn là 5,73m. Đo từ điểm đầu vết cày này về phía QL38 0,1m là điểm đầu mảng vết cày hướng Nguyễn Văn Linh - đường N1, có KT(0,70x0,20)m, điểm đầu vào mép vạch sơn là 5,4m, điểm cuối kết thúc tại sườn xe mô tô BKS 29Y3 - 599.94. Đo từ điểm đầu vết mảng vết cày về phía QL38 2,1m là tâm vùng máu, vùng máu có KT (0,25x0,18)m, tâm vùng máu vào mép vạch sơn là 3,05m. Đo từ tâm vùng máu về phía KCN Đồng Văn II 1,7m là tâm vùng nhựa vỡ. Vùng nhựa vỡ có KT(5,40x5,00)m, tâm vào mép vạch sơn là 4m. Từ tâm vùng nhựa vỡ về phía KCN Đồng Văn II 0,27m là điểm đầu vết cày thứ 2, vết cày này có hướng Nguyễn Văn Linh - đường N1, KT (0,25x0,01)m, điểm đầu vết vào mép vạch sơn là 4,3m, điểm cuối vết kết thúc tại đầu tay nắm bên phải xe mô tô BKS 29Y3 - 599.94. Đo từ tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô BKS 29H - 700.92 về phía KCN Đồng Văn II 5,5m là điểm gần nhất phần mở rộng của đường N1 tiếp giáp với đường Nguyễn Văn

Linh. Đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 29Y3 - 599.94 về phía QL38 11,35m là điểm gần nhất đầu dải phân cách cứng bên trái theo chiều QL38 - KCN Đồng Văn II.

Khám nghiệm xe ô tô BKS 29H - 700.92 xác định:

Ốp nhựa phía trước đầu xe phía trước ba đờ sóc bên phải có diện bị nứt tách, trà sạt nhựa hướng từ trước về sau trên diện KT (50x36)cm, tại các khe nứt tách còn bám dính các sợi màu đen (nghi tóc), điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 1,18m. Ốp nhựa này tại đầu phía trên bị bật khỏi chốt hãm. Ốp nhựa bên phải nằm phía dưới ốp nhựa nêu trên bị đẩy bật khỏi chốt hãm. Ba đờ sóc phía trước bên phải bằng kim loại bị đẩy gập từ trước về sau, tại góc phía dưới bên phải ba đờ sóc này bị đẩy gập so với vị trí ban đầu là 16cm, bề mặt ba đờ sóc có diện trà sạt bong tróc sơn hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, bề mặt bám dính chất màu trắng (nghi sơn) màu đen (nghi cao su) trên diện KT(85x49)cm, điểm gần nhất đo cách cạnh bên phải của ba đờ sóc này là 1,5cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 59,5cm. Toàn bộ cụm đèn, pha đèn, đèn xin nhan phía trước bên phải bị đập vỡ trên diện KT(37x30)cm, ốp nhựa bảo vệ bao quanh cụm đèn, pha đèn, xin nhan này bị nứt tách, bề mặt bị trà sạt nhựa màu đen hướng từ trước về sau trên diện KT(38x32)cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 65cm. Mặt trước bọc để chân lên xuống cabin bên phải phía trong ba đờ sóc có diện trà sạt, chùi sạch bụi hướng từ trước về sau trên diện KT(25x9)cm, điểm gần nhất đo cách cạnh bọc để chân bên phải là 8cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 60cm. Mặt trước ống kim loại nằm ngang bên phải phía trước dưới ba đờ sóc dùng để đỡ hai bậc lên xuống cabin có diện trà sạt kim loại hướng từ trước về sau, trên diện KT(50x8)cm, điểm gần nhất đo cách cạnh đầu ống kim loại bên phải là 14cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 45cm. Phía dưới mặt trước góc bên phải ba đờ sóc phía trước có diện trà sạt trên diện KT (23x0,2)cm, có hướng từ phải sang trái từ trên xuống dưới. Điểm thấp nhất đo cách mặt đất 59cm, điểm đầu đo cách đất 63cm. Điểm đầu vết này đo cách cạnh bên ngoài ba đờ sóc phía bên phải 55cm. Điểm cuối cách cạnh ngoài ba đờ sóc bên trái 155cm.

Khám nghiệm xe mô tô BKS 29Y3 - 599.54 xác định:

Đầu tay nắm bên phải có diện trà sạt kim loại, bám dính bụi đá hướng từ trước về sau trên diện KT (1,5x1,5)cm. Ốp nhựa mặt nạ phía trên phía trước đầu xe bị đập vỡ bật rời khỏi xe, để lộ ốp nhựa khác bên trong, mặt ngoài ốp nhựa này có diện trà sạt bám dính bụi đất hướng từ trước về sau trên diện KT (20x20)cm. Toàn bộ ốp nhựa tay lái bên trái, bên phải đập vỡ, bật rời khỏi xe. Toàn bộ ốp nhựa phía trước đầu xe, đèn pha, đèn xin nhan đập vỡ bật rời khỏi xe, để lộ khung kim loại bên trong. Khung kim loại bắt giữ với cổ xe bị đẩy gập từ trước về sau từ trái sang phải, bề mặt bị mài vệt kim loại hướng từ trước về sau từ trái sang phải trên diện KT (7x2)cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 76cm. Cách yếm chắn gió bên phải, bên trái bị đập vỡ, bật rời khỏi xe. Càng xe bánh trước bên phải bị nứt tách, bề mặt có diện mài vệt kim loại hướng từ trước

về sau trên diện KT(6x3)cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 50cm. Càng xe bánh trước bên trái bị đẩy từ trước về sau làm đầu ống kim loại càng xe bị nứt tách trên diện KT(3x2)cm điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 55 cm. Toàn bộ ốp nhựa càng xe bánh trước bị dập vỡ, bật rời khỏi xe. Nửa cung chắn bùn phía trước bánh trước bị vỡ, bật rời khỏi xe. Mặt dưới khớp nối của chân chống phụ bên trái với xe có diện trà sạt kim loại hướng từ trước về sau trên diện KT(6x2)cm. Mặt dưới của chân chống này tại vị trí để song song với mặt đất có diện trà sạt kim loại trên diện KT(10x1)cm. Đầu bàn chân phanh bên phải có diện trà sạt kim loại bám dính bụi đá trên diện KT(1,5x1,5)cm. Mặt dưới đầu ốc đầu bàn để chân phía trước bên phải có diện trà sạt kim loại trên diện KT(1x1)cm. Cạnh bên trái ốp nhựa phía trước đầu xe có vết trượt KT(5,5x1) cm hướng từ trước về sau bề mặt bám dính màng mỏng, điểm gần nhất trùng với góc phía trên bên trái ốp nhựa này. Mặt ngoài ốp nhựa phía trước đầu xe có vết trượt KT(10x1,5)cm hướng từ phải qua trái điểm gần nhất cách cạnh dưới ốp nhựa này 1,2cm. Mặt hướng phía trên cần tay côn có vết trượt xước sơn KT(8x0,5)cm không rõ hướng, điểm gần nhất cách đầu mút tay cầm này 4cm.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 16/21/TgT ngày 26/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam, kết luận: Anh N bị chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín, chấn thương bụng kín, sây sát và rách da vùng hàm mặt, 01 sẹo trung bình mở khí quản vùng cổ trước. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 88%.

Kiểm tra nồng độ cồn trong máu của anh Nguyễn Đức N là 205.98mg/dl máu. Kiểm tra nồng độ cồn đối với Tiêu Văn H: Không có.

Tại bản kết luận số 19A/KL - HĐ ngày 10/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Duy Tiên, kết luận: Tổng trị giá các bộ phận hư hỏng của xe mô tô BKS 29Y3 - 599.54 là 8.915.000 đồng.

Vật chứng thu giữ, gồm: 01 xe mô tô BKS 29Y3 - 599.54 nhãn hiệu Honda, loại WINNERX màu sơn xanh - bạc - đen, số máy KC34E1157546, số khung 3708LY016458; 01 xe ô tô tải BKS 29H - 700.92 nhãn hiệu ISUZU màu sơn trắng, số khung RLEFVR34ULV000287, số máy 6HK1236604; 01 giấy phép lái xe hạng A1, C số 300006300596 mang tên Tiêu Văn H có giá trị đến 30/12/2024; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và BVMT xe ô tô BKS 29H - 700.92 có giá trị đến ngày 05/10/2022; 01 giấy đăng ký xe ô tô BKS 29H - 700.92 bản phô tô có giấy biên nhận của ngân hàng Sacombank có giá trị hết ngày 31/12/2020; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS của chủ xe ô tô BKS 29H - 700.92 có giá trị đến 05/10/2021.

Quá trình điều tra xác định xe ô tô BKS 29H - 700.92 cùng bảo hiểm của xe; 01 giấy đăng ký xe ô tô BKS 29H - 700.92 bản phô tô có giấy biên nhận của ngân hàng Sacombank có giá trị hết ngày 31/12/2020; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS của chủ xe ô tô BKS 29H - 700.92 có giá trị đến 05/10/2021 là tài sản, giấy tờ hợp pháp của Công ty TNHH vận tải V, Công ty đã đặt cọc số tiền

150.000.000 đồng để đảm bảo giải quyết trách nhiệm dân sự trong vụ án và xin trả lại xe để sửa chữa và đưa vào sử dụng; 01 xe mô tô BKS 29Y3 – 599.54 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Đức N nên cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty TNHH vận tải V và anh Nguyễn Đức N.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH vận tải V đã tự nguyện nộp số tiền 150.000.000đ và bị cáo Tiêu Văn H tự nguyện nộp số tiền 20.000.000đ để bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 102/2021/HS-ST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố Tiêu Văn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” và xử phạt Tiêu Văn H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584; 585; 589; 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Tiêu Văn H có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Đức N: 189.776.000đ (một trăm tám mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi sáu nghìn đồng). Đối trừ số tiền Công ty TNHH vận tải V đã tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả cho người bị hại: 150.000.000đ tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh thị xã Duy Tiên và bị cáo đã tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả cho bị hại 20.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên, số tiền bị cáo còn phải bồi thường cho anh Nguyễn Đức N là: 19.776.000đ (mười chín triệu bảy trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí.

Ngày 29/11/2021 bị cáo Tiêu Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo và xin giảm mức bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo; bị cáo xin rút kháng cáo về giảm mức bồi thường thiệt hại.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Tiêu Văn H; sửa bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tiêu Văn H 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 589, 590, 597, 600 và 601 Bộ luật Dân sự. Buộc Công ty TNHH vận tải V phải bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Đức N số tiền 189.776.000đ. Đối trừ số tiền 150.000.000đ Công ty TNHH vận tải V đã nộp. Ghi

nhận sự tự nguyện của bị cáo Tiêu Văn H bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Đức N số tiền 39.776.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên. Công ty TNHH vận tải V và bị cáo Tiêu Văn H đã bồi thường xong nghĩa vụ dân sự. Ngoài ra còn đề nghị về án phí và các vấn đề khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên được cấp phúc thẩm xem xét theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa cấp phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 02/12/2020, Tiêu Văn H có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, điều khiển xe ô tô BKS 29H - 700.92 đi trên đường Nguyễn Văn Linh, KCN Đồng Văn I thuộc địa phận phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên với tốc độ khoảng 20km/h theo hướng KCN Đồng Văn II - QL38. Khi đi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Nguyễn Văn Linh với đường N1 - KCN Đồng Văn I, H điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái nhưng không nhường đường cho xe mô tô BKS 29Y3 - 599.54 do anh Nguyễn Đức N điều khiển ngược chiều đi đến nên khi H điều khiển đi sang đến làn đường giữa bên chiều đường QL38 - KCN Đồng Văn II của đường Nguyễn Văn Linh thì xe mô tô do anh N điều khiển không kịp xử lý nên đã đâm vào góc phía bên phải đầu xe ô tô do H điều khiển làm xe mô tô BKS 29Y3 - 599.54 bị đổ nghiêng bên phải xuống đường, anh N bị đập đầu, người vào bên phải đầu xe ô tô BKS 29H - 700.92 rồi ngã xuống đường, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 88% sức khỏe, hai phương tiện đều bị hư hỏng.

Hành vi của bị cáo điều khiển xe ô tô trong quá trình chuyển hướng rẽ trái nhưng không nhường đường cho xe mô tô đi ngược chiều đã vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông hậu quả nghiêm trọng. Vì vậy Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xử phạt bị cáo 12 (mười hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và sức khỏe của người bị hại khi tham gia giao thông.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Tiêu Văn H thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Tiêu Văn H đã tự nguyện bồi thường số tiền 20.000.000đ và bị đơn dân sự là Công ty TNHH vận tải V đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả số tiền 150.000.000đ; bị cáo chưa thực sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt 12 tháng tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Tiêu Văn H không có căn cứ chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Tiêu Văn H thấy rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tiêu Văn H đã nhận thức rõ được hành vi vi phạm pháp luật của mình, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, bản thân người bị hại cũng có một phần lỗi, điều khiển phương tiện không có giấy phép lái xe theo quy định, sử dụng rượu, bia vượt quá nồng độ khi tham gia giao thông; sau khi xảy ra vụ việc, bị cáo và bị đơn dân sự đã tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo H tiếp tục tự nguyện nộp tiếp số tiền 19.776.000đ để bồi thường, khắc phục hậu quả và tự nguyện nộp án phí hình sự sơ thẩm nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị cáo xin lỗi phía bị hại và gia đình, đồng thời thể hiện thái độ ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Do vậy Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù trong trại cải tạo mà giữ nguyên mức phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Do đó kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Tiêu Văn H được cấp phúc thẩm chấp nhận.

[5] Về phần bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa bị cáo Tiêu Văn H xin rút yêu cầu kháng cáo giảm mức bồi thường thiệt hại, việc rút kháng cáo của bị cáo hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu của bị cáo về vấn đề bồi thường dân sự.

Tuy nhiên về trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong vụ án này, phía Công ty TNHH vận tải V là bị đơn dân sự; bị cáo Tiêu Văn H là người làm công theo hợp đồng lao động cho Công ty TNHH vận tải V nên căn cứ Điều 597, 600, 601 Bộ luật Dân sự thì Công ty TNHH vận tải V phải bồi thường thiệt hại do người làm công gây ra trong khi thực hiện công việc được giao và có quyền yêu cầu người làm công có lỗi trong việc gây thiệt hại phải hoàn trả theo quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo Tiêu Văn H có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Đức N là chưa phù hợp. Quá trình giải quyết vụ án, Công ty TNHH vận tải V tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 150.000.000đ. Bị cáo Tiêu Văn H tự

nguyên nộp số tiền 39.776.000đ để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Đó đó Hội đồng xét xử phúc thẩm buộc Công ty TNHH vận tải V có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại là anh Nguyễn Đức N số tiền 189.776.000đ. Đối trừ số tiền 150.000.000đ Công ty TNHH vận tải V đã nộp để bồi thường và số tiền 39.776.000đ bị cáo Tiêu Văn H đã tự nguyện nộp để bồi thường cho người bị hại nên Công ty TNHH vận tải V và bị cáo Tiêu Văn H đã bồi thường xong nghĩa vụ dân sự.

Đối với người bị hại là anh Nguyễn Đức N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn C nhất trí đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm: Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, bị đơn dân sự là Công ty TNHH vận tải V và bị cáo Tiêu Văn H đã nộp toàn bộ số tiền 189.776.000đ để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm g Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xác định: Bị đơn dân sự là Công ty TNHH vận tải V và bị cáo Tiêu Văn H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Tiêu Văn H không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Tiêu Văn H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 102/2021/HS-ST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Tiêu Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo Tiêu Văn H 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 23/02/2022.

Giao bị cáo Tiêu Văn H cho UBND xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện thủ tục theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 589, 590, 597, 600 và 601 Bộ luật Dân sự.

Buộc Công ty TNHH vận tải V phải bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Đức N số tiền 189.776.000đ. Đối trừ số tiền 150.000.000đ Công ty TNHH vận tải V đã nộp để bồi thường theo Lệnh thanh toán lập ngày 29/4/2021 tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Tiêu Văn H bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Đức N số tiền 20.000.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2015/ 0001733 ngày 13/9/2021 và số tiền 19.776.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2021/ 0000828 ngày 16/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên.

Công ty TNHH vận tải V và bị cáo Tiêu Văn H đã bồi thường xong nghĩa vụ dân sự đối với người bị hại là anh Nguyễn Đức N.

4. Về Án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Tiêu Văn H phải chịu 200.000đ. Đối trừ số tiền 200.000đ bị cáo H đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/ 0000829 ngày 16/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH vận tải V và bị cáo Tiêu Văn H không phải chịu.

- Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Tiêu Văn H không phải chịu.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- TAND Tx Duy Tiên;
- VKSND Tx Duy Tiên;
- Công an Tx Duy Tiên;
- Chi cục thi hành án dân sự Tx Duy Tiên;
- Công an tỉnh Hà Nam (02 bản để chuyển phòng HSNV 01 bản);
- Bị cáo; người bị hại; bị đơn dân sự; người liên quan;
- Lưu HS; Tòa hình sự; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Hữu Quân

